

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HC-PT

Ngày: 13 - 7 - 2021

*V/v: Hủy Quyết định cưỡng chế,
Quyết định giải quyết khiếu nại
và bồi thường thiệt hại”.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Chính

Các thẩm phán: Ông Hoàng Tuấn Anh

Ông Vũ Văn Giáp

- Thư ký phiên tòa: Ông Tôn Trọng Hưng - Thư ký TAND tỉnh Bắc Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số: 01/2021/TLHC-PT ngày 18 tháng 3 năm 2021 về việc khởi kiện “Yêu cầu hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 07/01/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh bị kháng cáo. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐ-PT, ngày 05 tháng 5 năm 2021; giữa các đương sự:

I. Người khởi kiện: Bà Dương Thị H, sinh năm 1964

Địa chỉ: Khu phố T, phường Đ, TX T, tỉnh Bắc Ninh.

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Chu Văn T, sinh năm 1997; địa chỉ: Tầng 3, số 81 phố T, phường N, quận H, thành phố Hà Nội. (Có mặt)

II. Người bị kiện: Chủ tịch UBND phường Đ, thị xã T.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T - Phó chủ tịch UBND phường Đ, thị xã T. (Có mặt)

III. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

UBND phường Đ, thị xã T

Đại diện: Ông Nguyễn Hữu H - Chủ tịch UBND phường Đ.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T - Phó chủ tịch UBND phường Đ, thị xã T. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Tại đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng người khởi kiện và người đại diện theo ủy quyền trình bày:*

Ngày 08/5/2020 Chủ tịch UBND phường Đ, thị xã T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 30/QĐ-XPHC đối với bà Dương Thị H về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác” theo điểm e khoản 3 Điều 5 Nghị định số 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy chữa cháy; phòng chống bạo lực gia đình. Đây là quyết định hành chính trái pháp luật, vi phạm về thủ tục. Theo quy định tại khoản 1 Điều 57 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 việc xử phạt hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác” phải được lập biên bản vi phạm hành chính và phải lập ngay khi phát hiện hành vi vi phạm và phải được người vi phạm ký, biên bản vi phạm phải được giao cho người vi phạm 01 bản theo quy định tại Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 nhưng bà H không được đọc, ký, nhận bất kỳ biên bản vi phạm hành chính nào.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã xử phạt bà H về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác” nhưng không nói rõ xâm hại sức khỏe của ai, mức độ xâm phạm như thế nào, thời điểm nào xâm phạm và căn cứ chứng minh hành vi xâm phạm sức khỏe dựa trên căn cứ nào? Bản thân bà H không xâm phạm sức khỏe của bất kỳ cá nhân nào và không được UBND phường, Công an phường Đ cung cấp bất kỳ bằng chứng, chứng cứ nào chứng minh bà H có hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Do vậy, việc Chủ tịch UBND phường Đ ra quyết định xử phạt bà H là sự quy chụp, vu khống, xâm hại đến danh dự, nhân phẩm của bà H.

Do đó, bà H khởi kiện yêu cầu Tòa án:

- Tuyên hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 30/QĐ-XPHC ngày 08/5/2020 của Chủ tịch UBND phường Đ.

- Yêu cầu Chủ tịch UBND phường Đ phải công khai xin lỗi, đính chính, niêm yết thông tin đính chính để khôi phục danh dự, quyền lợi ích hợp pháp cho bà H.

- Yêu cầu Chủ tịch UBND phường Đ bồi thường tổn thất tinh thần là 50.000.000 đồng; chi phí đi lại, in ấn tài liệu, chi phí gửi đơn thư là 2.000.000 đồng đồng và chi phí thuê người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp là 50.000.000 đồng. Tổng cộng yêu cầu bồi thường là 102.000.000 đồng.

** Người bị kiện trình bày:*

Chị Nguyễn Thị H là nhân viên của Công ty đầu tư và phát triển thương nghiệp (viết tắt là I). Ngày 26/3/2020 chị Hoàn đến I thuộc địa phận phường Đ để thực hiện nhiệm vụ được giao. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày chị H đang

ở thửa đất số D40 I thì bà Dương Thị H (là người đang có tranh chấp đất) tay cầm một thanh gỗ dài khoảng 1,5m, bên ngoài thanh gỗ được bọc bằng cò vải, kiểu dạng cò hội. Giữa bà H, chị H có xảy ra cãi vã. Bà H tay cầm thanh gỗ vụt liên tiếp 2-3 phát theo chiều hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng đầu, tay và vùng gáy của chị H. Sau đó được mọi người can ngăn nên bà H không đánh chị H nữa.

Sau khi nhận được tin báo Công an phường Đ đã tiến hành lập biên bản sự việc ghi nhận lại sự việc nêu trên; lập biên bản yêu cầu bà H giao nộp thanh gây gỗ nêu trên nhưng bà H không chấp hành, bỏ về và không ký biên bản. Bản thân chị H khi bị thương tích đã đề nghị Cơ quan Công an làm rõ và xử lý đối tượng đã gây ra thương tích cho chị H. Công an phường Đ tiến hành xác minh vụ việc và chuyển toàn bộ hồ sơ cho Công an thị xã T giải quyết theo quy định pháp luật.

Ngày 12/4/2020 Công an thị xã T nhận được đơn xin rút đơn, miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và từ chối giám định thương tích của chị H đối với bà H. Công an thị xã T xác định không có đủ yếu tố để cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

Ngày 12 và 13/4/2020, UBND phường Đ đã tiến hành gửi giấy mời cho bà H để tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật nhưng bà H không có nhà. Ngày 13/4/2020 UBND phường Đ đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính số 30 đối với bà H có hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác” quy định tại điểm e khoản 3 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Ngày 13 và 14/4/2020, UBND phường Đ đã đến nhà bà H để giao nhận Biên bản vi phạm hành chính vào nhưng bà H không có nhà và đã gặp ông T (chồng bà H). Ông T không nhận thay Biên bản vi phạm hành chính cho bà H, UBND phường vẫn tiến hành xác minh theo quy định của pháp luật.

Bản thân bà H không hợp tác và không có mặt theo các giấy mời của cơ quan chức năng nên không tiến hành làm việc được đối với bà H. Ngày 08/05/2020 khi có đủ căn cứ Chủ tịch UBND phường Đ đã ra Quyết định Xử lý hành chính đối với bà H về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác” quy định tại điểm e khoản 3 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ, bằng hình thức phạt tiền là 2.500.000 đồng. UBND phường Đ đã tiến hành phối hợp với các ban, ngành có liên quan đến tổng đạt Quyết định trên tại nhà và gửi giấy mời nhiều lần nhưng bà H không có mặt tại nhà đồng thời không có mặt theo giấy mời.

Căn cứ vào tài liệu thu thập được có trong hồ sơ. Chủ tịch UBND phường Đ giữ nguyên quan điểm về việc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà H nêu trên. Đề nghị Tòa án giữ nguyên Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 30/QĐ-XPHC ngày 08/5/2020 của Chủ tịch UBND phường Đ.

Với nội dung vụ án nêu trên, tại Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 07/01/2021 của Tòa án nhân dân thị xã T đã xét xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Dương Thị H về việc: Hủy Quyết định số 30/QĐ-XPVPHC ngày 08/5/2020 của Chủ tịch UBND phường Đ về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Dương Thị H và Yêu cầu bồi thường chi phí in ấn, đi lại nộp đơn khởi kiện; chi phí mời người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp số tiền 56.022.400 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 21/01/2021, bà Dương Thị H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà H.

** Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo và cho rằng bà H không có vi phạm hành chính; trình tự thủ tục xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND thị xã T là trái quy định pháp luật nên cần hủy bỏ Quyết định số 30/QĐ-XPVPHC ngày 08/5/2020 của Chủ tịch UBND phường Đ.

- Đại diện người bị kiện không đồng ý yêu cầu khởi kiện và kháng cáo của bà H, giữ nguyên Quyết định hành chính bị kiện. Đề nghị Tòa án bác đơn khởi kiện của bà Dương Thị H.

** Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh:*

Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý phúc thẩm cho đến thời điểm này là đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng hành chính theo quy định.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Hành vi của bà H xâm hại sức khỏe của chị H nhưng chưa đủ căn cứ để khởi tố về hành vi Cố ý gây thương nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã T đã không ra Quyết định không khởi tố vụ án nhưng có báo cáo đề xuất chuyển hồ sơ lại cho Công an phường Đ để giải quyết theo quy định của pháp luật. Do vậy, Quyết định số 30/QĐ-XPVPHC ngày 08/5/2020 của Chủ tịch UBND phường Đ là phù hợp quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính bác kháng cáo của bà Dương Thị H và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của kiểm sát viên.

Sau khi thảo luận và nghị án;

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH

[1] Đơn kháng cáo của bà Dương Thị H đảm bảo đúng quy định tại các Điều 204, 205, 206 Luật Tố tụng hành chính, do đó cần chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tố tụng:

Tòa án nhân dân thị xã T thụ lý vụ án hành chính về việc khởi kiện “Yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính” là đúng đối tượng khởi kiện, đúng thẩm quyền cũng như thời hiệu khởi kiện theo quy định tại các Điều 30, 31 Luật tố tụng hành chính. Việc khởi kiện của bà Dương Thị H đảm bảo đúng thời hiện khởi kiện theo quy định tại Điều 116 Luật tố tụng hành chính.

[3] Xét kháng cáo của bà Dương Thị H thì thấy:

*** Về lỗi vi phạm hành chính:**

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, phía người đại diện theo ủy quyền của bà H cho rằng, bà H không có hành vi đánh chị H, không có hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của bị hại, người làm chứng chứng kiến sự việc đều xác định. Khoảng 11h30 ngày 26/3/2020 tại thửa đất số D40 khu dự án I thuộc địa phận phường Đ, thị xã T bà H có hành vi cầm thanh gỗ dài khoảng 1,5m, bên ngoài được bọc bằng cò vải, kiểu dạng cò hội đánh vào vùng đầu, tay và vùng gáy của chị H. Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của chị H xác định có 01 vết bầm tím ở vùng đầu phía sau tai bên phải, hình dạng không xác định, kích thước 2x3cm và 01 vết bầm tím ở cổ tay phải kích thước 2x3cm hình dạng không xác định. Tại biên bản nhận dạng đều xác định bà H là người đã cầm thanh gỗ đánh chị H. Như vậy có đủ căn cứ để xác định ngày 26/3/2020 bà Dương Thị H có cầm thanh gỗ bên ngoài được bọc cò đánh chị H.

Hành vi của bà H dùng thanh gỗ để xâm hại đến sức khỏe của chị H được xác định là hành vi vi phạm hành chính “*Xâm hại hoặc thuê người khác xâm hại đến sức khỏe của người khác*” theo quy định tại khoản 3 Điều 5 của Nghị định số 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

** Xem xét về thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính và thẩm quyền, trình tự thủ tục Quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì thấy:*

Quá trình giải quyết vụ việc ngày 12/4/2020 chị H rút đơn đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà H và từ chối đi giám định thương tích nên Cơ quan CSĐT không trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích được.

Ngày 12/4/2020, Công an thị xã T xác định vụ việc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, không ban hành quyết định không khởi tố vụ án hình sự và chuyển hồ sơ vụ việc cho Công an phường Đồng Kỵ giải quyết theo quy định của pháp luật. Do đó, việc UBND phường Đồng Kỵ và Công an phường Đồng Kỵ xử lý hành chính vụ việc này theo hình thức Xử phạt vi phạm hành chính có lập biên bản theo quy định tại Điều 57 Luật xử lý vi phạm hành chính là phù hợp.

Công an phường Đồng Kỵ đã nhiều lần mời bà H lên làm việc nhưng bà H đều vắng mặt không có lý do. Ngày 13/4/2020, căn cứ hồ sơ vụ việc, UBND phường Đ và Công an phường Đ đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với bà Dương Thị H về hành vi “*Xâm hại hoặc thuê người khác xâm hại đến sức khỏe*

của người khác” theo quy định tại khoản 3 Điều 5 của Nghị định số 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ theo quy định và có 02 người làm chứng. Biên bản vi phạm sau đó đã được giao đến nhà bà H nhưng bà H vắng nhà, chồng bà H từ chối nhận biên bản.

Căn cứ Quyết định giao quyền xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND phường Đ, ngày 08/5/2020, Phó chủ tịch UBND phường Đ ban hành Quyết định số 30/QĐ-XPVPHC ngày 08/5/2020 của về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Dương Thị H với mức xử phạt 2.500.000 đồng và Quyết định số 01/QĐ-ĐCXPVPHC ngày 13/8/2020 về việc đình chỉ quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 38 Luật xử lý vi phạm hành chính; điểm b khoản 1 Điều 67 Nghị định số 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Về trình tự ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đúng quy định tại Điều 57; Điều 58; Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính.

** Về yêu cầu bồi thường thiệt hại:*

Quá trình giải quyết vụ án, bà H đã rút yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần và bổ sung thêm yêu cầu bồi thường chi phí in ấn, đi lại nộp đơn khởi kiện là 6.022.400 đồng. Tổng số tiền bà H yêu cầu Chủ tịch UBND phường Đ bồi thường thiệt hại là 56.022.400 đồng. Tuy nhiên, việc bà H có hành vi vi phạm bị xử lý là đúng quy định; Chủ tịch UBND phường Đ không có lỗi để dẫn đến việc phải bồi thường thiệt hại. Do đó, việc bà H yêu cầu bồi thường thiệt hại tổng số tiền 56.022.400 đồng là không có căn cứ nên không được chấp nhận và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm cho yêu cầu bồi thường không được chấp nhận này.

[4] Từ những nhận định nêu trên, HĐXX phúc thẩm thấy rằng Bản án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Dương Thị H là có căn cứ, nên cần chấp nhận đề nghị của đại diện VKSND tỉnh Bắc Ninh, bác toàn bộ kháng cáo của bà Dương Thị H.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bà Dương Thị H phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng Hành chính.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác kháng cáo của bà Dương Thị H, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 07/01/2021 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

2. Về án phí: Bà Dương Thị H phải chịu 300.000đ án phí hành chính phúc thẩm. (Xác nhận bà H đã nộp đủ 300.000đ án phí hành chính phúc thẩm theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0003929 ngày 21/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T).

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Thành viên
Hội đồng xét xử**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Tuấn Anh

Vũ Văn Giáp

Trần Văn Chính

